

Số: 60/2011/NQ-HĐND8

Thủ Dầu Một, ngày 09 tháng 12 năm 2011

NGHỊ QUYẾT

**Về việc hỗ trợ cộng tác viên làm công tác
bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới ở các khu phố, ấp
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHOÁ VIII - KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi xem xét Tờ trình số 3208/TTr-UBND ngày 28 tháng 10 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chế độ hỗ trợ đối với cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới ở các khu, ấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Báo cáo thẩm tra số 21/BC-HĐND ngày 23 tháng 11 năm 2011 của Ban Văn hoá - Xã hội và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn việc hỗ trợ cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới ở các khu phố, ấp trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

1. Đối tượng áp dụng: Cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới ở các khu phố, ấp trên địa bàn tỉnh.

2. Số lượng: Mỗi khu phố, ấp 01 cộng tác viên.

3. Mức hỗ trợ hàng tháng:

a) Cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới trên địa bàn 29 xã khó khăn (*phụ lục kèm theo*) được hỗ trợ 0,5 lần mức lương tối thiểu chung;

b) Cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới trên địa bàn các xã, phường, thị trấn còn lại được hỗ trợ 0,3 lần mức lương tối thiểu chung.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ ngân sách xã, phường, thị trấn theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khoá VIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2011 và có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua. / *zel*

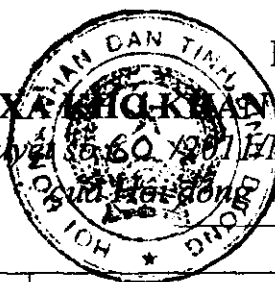
Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Lao động, Thương binh và Xã hội, Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh uỷ; Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH - HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND các huyện, thị xã;
- Trung tâm công báo tỉnh; Website Bình Dương;
- Chuyên viên VP: Đoàn ĐBQH - HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT (10 bộ).

CHỦ TỊCH



Vũ Minh Sang



Phụ lục

DANH SÁCH 29 XÃ KHÓ KHĂN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND8 ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương)

Địa bàn	Xã khó khăn		Ghi chú
Huyện Tân Uyên (có 09 xã)	01	Tân Định	Quy định của Trung ương
	02	Tân Thành	
	03	Lạc An	
	04	Hiếu Liêm	Quy định của Tỉnh
	05	Đất Cuốc	
	06	Thường Tân	
	07	Tân Lập	
	08	Tân Mỹ	
	09	Thanh Hội	
Huyện Phú Giáo (có 09 xã)	10	Tân Long	Quy định của Trung ương
	11	An Linh	
	12	An Long	
	13	Phước Sang	
	14	An Thái	
	15	Vĩnh Hoà	
	16	An Bình	
	17	Tân Hiệp	
	18	Tam Lập	
Huyện Dầu Tiếng (có 08 xã)	19	Minh Tân	Quy định của Tỉnh
	20	Minh Thạnh	
	21	Minh Hoà	
	22	Định An	
	23	An Lập	
	24	Long Hoà	
	25	Long Tân	
	26	Định Thành	
Huyện Bến Cát (có 03 xã)	27	Tân Hưng	
	28	Hưng Hoà	
	29	Cây Trường 2	